



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẢNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0052478

(51)^{2020.01} A41D 27/00; A41D 7/00; A41D 1/089

(13) B

(21) 1-2021-06889

(22) 01/04/2020

(86) PCT/US2020/026181 01/04/2020

(87) WO 2020/205976 08/10/2020

(30) 62/828,016 02/04/2019 US

(45) 27/10/2025 451

(43) 25/07/2022 412A

(73) Nicholas Mizrahi LYNN (US)

305 East 86 Street, 12H West, New York, New York 10028, United States of America

(72) Nicholas Mizrahi LYNN (US).

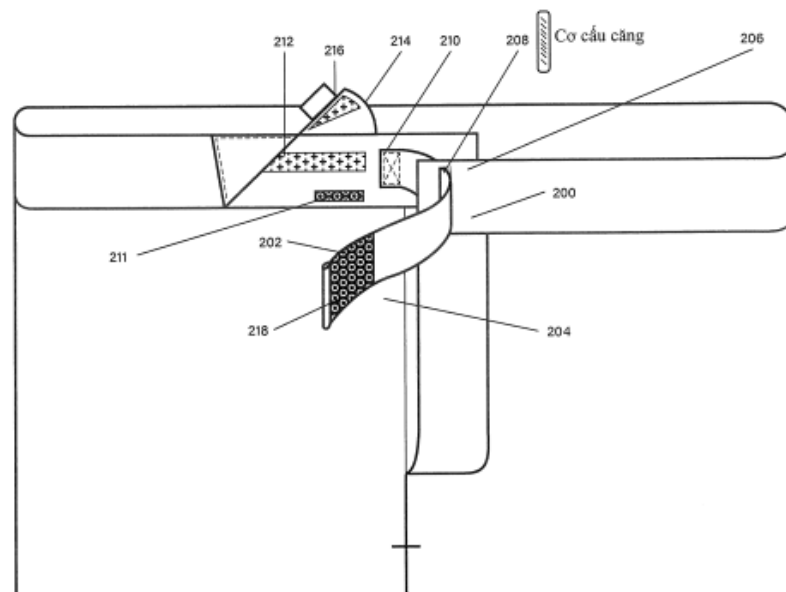
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP NỐI HAI BỘ PHẬN CỦA QUẦN ÁO BẰNG VẬT LIỆU VÀ MÓC ĐAI NỐI HAI VẬT LIỆU

(21) 1-2021-06889

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nối hai bộ phận của quần áo bằng vật liệu và móc đai nối hai vật liệu. Móc đai có cơ cấu điều chỉnh độ vừa vặn liên khối và khóa hai mặt chắc chắn nằm lệch đường tâm của người mặc. Cơ cấu căng liên khối có thể là vật liệu kim loại cứng mỏng như giấy được lồng vào quần áo ở một mặt của đường tâm cạp. Dây đai được cố định với quần áo ở phía đối diện của cơ cấu căng, qua đường tâm, và đi qua lỗ. Dây đai tự xoay ngược trở lại, kéo dựa vào cơ cấu căng liên khối để điều chỉnh độ vừa vặn. Đầu của dây đai có vật liệu vòng ở cả hai mặt. Khi dây đai được kéo dựa vào cơ cấu căng ở mặt phải của quần áo của dây đai được cố định theo cách tháo ra được với cạp. Ngay gần với vùng vật liệu móc của cạp là tấm mềm dẻo dạng bản lề chứa vật liệu móc ở mặt dưới của nó. Tấm này xoay dạng bản lề xuống, liên kết vật liệu móc với vật liệu vòng lộ ra ở đầu.

[FIG. 2A]



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến móc đai bằng vật liệu có biên dạng thấp, không gây khó chịu, có thể điều chỉnh được cải tiến với cơ cấu điều chỉnh độ vừa vặn liền khối và khóa hai mặt cố định độc lập để duy trì các tiêu chuẩn tính năng cho trang phục thể thao, đặc biệt nhất là cho các môn thể thao dưới nước và lướt sóng.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Móc đai của cạp quần soóc được sử dụng trong các hoạt động thể thao mạnh, chẳng hạn như lướt sóng và các môn thể thao dưới nước khác, có xu hướng chia thành hai loại: Cạp chun co giãn và cạp cố định. Cạp chun co giãn cung cấp nhiều khả năng điều chỉnh độ vừa vặn, mặc dù thường xuyên yêu cầu móc đai bổ sung để đảm bảo an toàn khi hoạt động mạnh (thường thông qua dây rút). Cạp cố định cung cấp phạm vi điều chỉnh độ vừa vặn hẹp hơn trong khi vẫn được đảm bảo bằng móc đai duy nhất của nó. Phần lớn cả hai phương pháp cấu tạo đều có tính năng móc đai trên đường tâm.

Những người lướt sóng dành nhiều thời gian để giữ thăng bằng trên đường tâm của cơ thể khi họ chèo ván. Sự ma sát giữa cơ thể họ và móc đai của cạp quần soóc có thể gây kích ứng da và chính sự ma sát đó có thể tác động lên phần móc đai, khiến quần bị lỏng hoặc ma sát có thể gây kích ứng da.

Sản phẩm kết hợp các tính năng có thể điều chỉnh độ vừa vặn trong khi giải quyết các vấn đề liên quan đến lỗi móc đai và kích ứng da sẽ là sự bổ sung hữu ích cho thị trường.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Quần soóc thể thao dưới nước và lướt sóng hiện tại không có móc đai kín đáo liền khối độc lập để cung cấp khả năng điều chỉnh độ vừa vặn và giảm thiểu kích ứng cho người mặc. Phần lớn các sản phẩm hiện có hầu như chỉ dựa vào móc đai đường tâm, gần với diện tích tiếp xúc và tác động nhiều nhất giữa người lướt sóng và ván của họ. Khóa hai mặt độc lập được đề xuất của sáng chế có nghĩa là hai diện tích bổ sung và chồng lên nhau của vật liệu móc và vòng được hợp nhất ở hai bên của dây đai điều chỉnh độ vừa vặn cài dây đai này vào cạp. Sự kết hợp này làm cho móc đai có khả năng chống hỏng hóc cao.

Sáng chế đề xuất móc đai bằng vật liệu có biên dạng thấp, không gây khó chịu có thể điều chỉnh được cải tiến với cơ cấu điều chỉnh độ vừa vặn liên khối và khóa hai mặt cố định độc lập nằm lệch với đường tâm của người mặc. Theo một phương án, cơ cấu căng liên khối là vật liệu kim loại cứng, mỏng như giấy được lồng vào quần áo ở một bên của đường tâm của cặp. Theo phương án khác, các chi tiết cơ cấu căng được gắn với phần bên ngoài của quần áo. Dây đai được cố định với quần áo ở phía đối diện của cơ cấu căng. Dây đai qua đường tâm và đi qua lỗ. Sau đó, dây đai sẽ tự quay ngược trở lại, kéo theo cơ cấu căng liên khối để điều chỉnh độ vừa vặn. Đầu của dây đai, hoặc phôi, có vật liệu vòng ở cả hai mặt — chiều dài của vùng vật liệu vòng xấp xỉ 1,5 lần chiều rộng của dây đai. Khi dây đai được kéo qua cơ cấu căng, vật liệu vòng ở mặt phải của quần áo của phôi được cố định vào vật liệu móc trên cặp. Chiều dài của vật liệu móc tương ứng với chiều dài của vật liệu vòng trên phôi, mặc dù không cần sự liên kết hoàn toàn giữa móc và vòng để giữ chặt đầu của dây đai. Ngay gần với vùng vật liệu móc của cặp là tấm mềm dẻo được gắn một phần chứa vật liệu móc ở mặt dưới của nó. Tấm này được gấp xuống, liên kết vật liệu móc với vật liệu vòng được tiếp xúc trên đầu. Cũng như mặt dưới, không cần căn chỉnh hoàn toàn để giữ chặt dây đai.

Sự chùng chéo kết quả của các phần vật liệu móc và vòng ở mặt trong và mặt ngoài của đầu dây đai tạo thành khóa hai mặt độc lập cho móc đai, nằm liền kề với đường tâm của người mặc. Phạm vi tiếp xúc hiệu quả giữa vật liệu móc và vòng có nghĩa là có thể điều chỉnh độ vừa vặn bằng cách đặt lại dây đai vào vùng vật liệu móc của cặp và che phủ đầu bằng vật liệu móc của tấm vật liệu có dạng cố định bản lề.

Việc di chuyển móc đai ra khỏi phần trung tâm sẽ loại bỏ nó khỏi vùng tiếp xúc và tác động nhiều nhất giữa người lướt sóng và ván. Điều này giảm thiểu các yếu tố góp phần gây kích ứng. Cơ thể của người lướt sóng tác dụng đồng thời áp lực và tác động lên cả hai mặt của phần móc đai lệch tâm, điều này có thể làm tăng độ an toàn của vật liệu móc và vòng.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Các khía cạnh nêu trên và các khía cạnh khác của sáng chế này được thảo luận thêm với tham chiếu đến phần mô tả sau đây cùng với các hình vẽ kèm theo, trong đó các số chỉ dẫn giống chỉ báo các chi tiết cấu trúc và các dấu hiệu giống nhau trong các hình vẽ khác nhau. Các hình vẽ không nhất thiết theo tỷ lệ, thay vào đó được nhấn mạnh dựa trên việc minh họa các nguyên lý của sáng chế. Các hình vẽ mô tả một hoặc

nhiều phương án triển khai của các cơ cấu của sáng chế, chỉ bằng ví dụ, không theo cách làm giới hạn.

Fig. 1A minh họa các móc đai của cặp có móc đai dạng dây buộc và lỗ xâu theo tình trạng kỹ thuật cho quần áo thể thao dưới nước/lướt sóng.

Fig. 1B minh họa các móc đai của cặp có móc đai bằng cúc hoặc khuy bấm theo tình trạng kỹ thuật cho quần áo thể thao dưới nước/lướt sóng.

Fig. 1C minh họa cặp chun theo tình trạng kỹ thuật của sáng chế với móc đai có dây buộc bên trong mà không có các móc đai của cặp hở ở đường tâm cho quần áo thể thao dưới nước/lướt sóng.

Fig. 1D minh họa các móc đai móc và vòng kép theo tình trạng kỹ thuật với các móc đai của cặp có tấm chồng lên nhau cho quần áo thể thao dưới nước/lướt sóng.

Fig. 2A minh họa ví dụ không cài móc của sáng chế.

Fig. 2B minh họa ví dụ cài móc một phần của sáng chế.

Fig. 2C minh họa ví dụ cài móc toàn bộ của sáng chế.

Fig. 2D là hình vẽ phần may ghép được tách ra của Fig. 2C minh họa ví dụ được cài.

Fig. 3 minh họa ví dụ không cài móc khác của sáng chế.

Fig. 4 minh họa ví dụ không cài móc khác của sáng chế.

Fig. 5 minh họa ví dụ không cài móc khác nữa của sáng chế.

Fig. 6A đến Fig. 6D minh họa một số cách sử dụng không giới hạn đối với móc đai của sáng chế.

Mô tả chi tiết sáng chế

Sáng chế đề cập đến móc đai bằng vật liệu kín kép có thể điều chỉnh với cơ cấu căng liên khối.

Fig. 1: là hình vẽ minh họa mẫu các cặp và móc đai quần áo thông thường đã biết trong lĩnh vực kỹ thuật và/hoặc hiện có sẵn trên thị trường. Những thứ này có xu hướng chia thành hai loại: loại có lỗ hở (thường là cặp cố định) và loại không có lỗ (thường là cặp chun co giãn).

Cặp có lỗ hở có xu hướng có móc đai ở đường tâm. Một số móc đai cho phép điều chỉnh mức độ vừa vặn, ví dụ, móc đai bằng lỗ xâu và dây buộc. Các móc đai khác, ví dụ các móc đai bằng cúc hoặc khuy bấm, không phù hợp với khả năng điều chỉnh độ vừa vặn. Như có thể thấy với việc móc đai bằng lỗ xâu và dây buộc bằng cách sử dụng thắt nơ điển hình, càng sử dụng căng thì độ an toàn của móc đai càng

lớn. Việc luồn dây chùng vào dây buộc có thể mở rộng độ vừa vặn, tuy nhiên, dây chùng này có thể ảnh hưởng xấu đến tính toàn vẹn của thắt nơ, khiến nó bị lỏng. Cạp không có lỗ hở, ví dụ cạp chun co giãn cung cấp khả năng điều chỉnh độ vừa vặn rõ ràng mặc dù chúng yêu cầu cơ cấu cố định bổ sung trong các hoạt động thể thao dưới nước mạnh. Điều này thường được cung cấp bởi các móc đai bằng lỗ khâu bên trong và dây buộc.

Fig. 1A: là hình vẽ minh họa về móc đai của cạp có dây buộc đi qua bộ lỗ khâu, số lượng lỗ khâu có thể thay đổi.

Fig. 1B: là hình vẽ minh họa về móc đai bằng cúc hoặc khuy bấm; số lượng cúc hoặc khuy bấm có thể thay đổi.

Fig. 1C: là hình vẽ minh họa về cạp chun co giãn không có lỗ hở. Fig. 1D: là hình vẽ minh họa móc đai của cạp móc và vòng kép.

Fig. 2A: là hình vẽ minh họa móc đai của cạp theo các phương án của sáng chế. Như được minh họa, phương án móc đai của cạp có thể có dây đai (200) với vật liệu vòng ở cả hai mặt của đầu của nó (202 và 204). Dây đai có thể đi qua lỗ (206), kéo dựa vào cơ cấu căng liên khối (208) để điều chỉnh độ vừa vặn. Sau đó, dây đai có thể gắn vào vật liệu móc trên cạp quần áo (210), vật liệu móc này nằm ngay bên dưới tấm mềm dẻo được gắn một phần (212). Tấm mềm dẻo được gắn một phần biểu thị vật liệu móc bổ sung (214) được gấp xuống đầu (204) để tạo thành móc đai chắc chắn hai mặt. Một mẫu nhỏ trên tấm mềm dẻo (216) có thể được kéo lên để lộ ra đầu. Một vùng nhỏ ở đoạn cuối của đầu (218) không có tiếp xúc với móc và vòng, và như vậy có thể được tiếp cận để tháo móc đai.

Fig. 2B: là hình vẽ minh họa cho một phương án của sáng chế được thể hiện với cạp quần được cố định một phần. Dây đai (200) đi qua lỗ (206), được kéo dựa vào cơ cấu căng liên khối (208), và được khóa một phần vào vị trí bằng cách liên kết vật liệu vòng ở đầu bên trong (202; không được thể hiện trong hình vẽ này) với vật liệu móc của cạp (210).

Fig. 2C: là hình vẽ minh họa cho một phương án của sáng chế được thể hiện với cạp quần được cố định toàn bộ. Tấm mềm dẻo được gắn một phần (212) được gấp xuống, cho phép vật liệu móc ở mặt dưới của nó (214) liên kết với vật liệu vòng của đầu bên ngoài (204).

Fig. 3: là hình vẽ minh họa về một phương án thay thế của sáng chế. Dây đai (300) có thể đi qua lỗ (302) và kéo dựa vào cơ cấu căng liên khối (304). Sau đó, lỗ

khuy của dây đai (306) có thể gắn vào một trong hai cúc trên cặp quần (308). Sau đó, tấm vật liệu mềm dẻo (310) có vật liệu móc ở mặt dưới (312) có thể gấp xuống vật liệu vòng liền kề nằm trên cặp quần (314). Một mẫu nhỏ trên tấm mềm dẻo (316) có thể được kéo lên để lộ ra đầu. Một vùng nhỏ của phần cuối của đầu (318) có thể được kéo để hỗ trợ việc tháo dây đai khỏi sự gắn của nó.

Fig. 4: là hình vẽ minh họa về một phương án thay thế của sáng chế sử dụng lỗ khâu làm kết cấu căng. Dây đai (400) có thể đi qua lỗ (406), kéo dựa vào cơ cấu căng liền khối (408) để điều chỉnh độ vừa vặn. Sau đó, dây đai có thể gắn vào vật liệu móc trên cặp quần áo (410), vật liệu móc này được định vị ngay bên dưới tấm mềm dẻo được gắn một phần (412). Tấm mềm dẻo được gắn một phần này có vật liệu móc bổ sung (414) ở mặt dưới của nó được gấp xuống dưới đầu để tạo thành móc đai chắc chắn gấp đôi. Một mẫu nhỏ trên tấm mềm dẻo (416) có thể được kéo lên để lộ ra đầu. Một vùng nhỏ ở đầu của phần cuối của đầu (418) không có tiếp xúc với móc và vòng, và như vậy có thể được tiếp cận để tháo móc đai.

Fig. 5: là hình vẽ minh họa về một phương án thay thế của sáng chế sử dụng kết cấu căng hình trụ cứng. Dây đai (500) có thể đi qua lỗ (506), kéo dựa vào cơ cấu căng liền khối (508) để điều chỉnh độ vừa vặn. Sau đó, dây đai có thể gắn vào vật liệu móc trên cặp quần áo (510), vật liệu móc này được định vị ngay bên dưới tấm mềm dẻo được gắn một phần (512). Tấm mềm dẻo được gắn một phần này có vật liệu móc bổ sung (514) ở mặt dưới của nó được gấp xuống dưới đầu để tạo thành móc đai chắc chắn gấp đôi. Một mẫu nhỏ trên tấm mềm dẻo (516) có thể được kéo lên để lộ ra đầu. Vùng nhỏ ở phần cuối của đầu (518) không tiếp xúc với móc và vòng, và như vậy có thể được tiếp cận để tháo móc đai.

Fig. 6: là hình vẽ minh họa các ứng dụng thay thế cho sáng chế. Móc đai vật liệu có thể tồn tại trên nhiều vị trí của quần áo, chẳng hạn như đường giữa ngực đối với áo khoác hoặc áo vest, và/hoặc khu vực viền của ống tay áo hoặc ống quần. Móc đai vật liệu cũng tồn tại trên các mặt hàng như hành lý mềm và/hoặc dụng cụ cắm trại.

Các phương án bao gồm dây đai đi qua lỗ hở, đổi hướng để kéo dựa vào cơ cấu căng liền khối, và sau đó khớp với khóa hai mặt độc lập với móc đai cố định mềm dẻo được gắn một phần.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Phương pháp nối hai bộ phận của quần áo bằng vật liệu, phương pháp này bao gồm các bước:

cố định dây đai, bao gồm mặt trên và mặt dưới, với điểm cố định trên mặt thứ nhất của cấu trúc vật liệu, đi qua một hoặc nhiều lỗ trên mặt đối diện của cấu trúc vật liệu, mặt trên bao gồm cơ cấu gắn mặt trên và mặt dưới bao gồm cơ cấu gắn mặt dưới,

đảo chiều dây đai về phía điểm cố định trong khi kéo vào một hoặc nhiều chi tiết căng cứng liền khối liền kề với một hoặc nhiều lỗ và gắn với điểm cố định,

bố trí một phần của dây đai kéo dài qua điểm cố định,

gắn mặt dưới của dây đai, sử dụng cơ cấu gắn mặt dưới với cơ cấu gắn thứ nhất trên cấu trúc vật liệu liền kề với tấm vật liệu bản lề, và

nối và gắn tấm vật liệu bản lề với mặt trên của dây đai sử dụng cơ cấu gắn mặt trên và cơ cấu gắn thứ hai trên tấm bản lề,

trong đó dây đai được đặt xen kẽ giữa các cơ cấu gắn thứ nhất và thứ hai tạo ra khóa bằng vật liệu hai mặt độc lập chắc chắn, được bảo vệ để có thể được gài vào và tháo ra nhiều lần và điều chỉnh độ vừa vặn.

2. Phương pháp theo điểm 1, phương pháp này còn bao gồm các bước:

bố trí mẫu nhỏ từ tấm vật liệu bản lề đối diện với bản lề của tấm vật liệu bản lề, và

kéo mẫu nhỏ để tháo tấm vật liệu bản lề ra khỏi dây đai.

3. Móc đai nối hai vật liệu bao gồm:

vật liệu thứ nhất bao gồm lỗ dây đai; và

vật liệu thứ hai bao gồm cơ cấu gắn vật liệu thứ hai;

dây đai kéo dài về phía lỗ dây đai, dây đai này bao gồm:

mặt trên bao gồm cơ cấu gắn mặt trên; và

mặt dưới, đối diện với mặt trên, bao gồm cơ cấu gắn mặt dưới;

tấm vật liệu bản lề được bố trí gắn cơ cấu gắn vật liệu thứ hai bao gồm cơ cấu gắn tấm bản lề,

trong đó dây đai được tạo kết cấu đến vị trí được cố định chặt bao gồm các bước:

đi qua lỗ dây đai;

đảo chiều dây đai tự trở lại;

gắn cơ cấu gắn mặt dưới với cơ cấu gắn vật liệu thứ hai; và

gắn cơ cấu gắn mặt trên với cơ cấu gắn tấm bản lề; và

trong đó dây đai được đặt xen kẽ giữa cả cơ cấu gắn vật liệu thứ hai và cơ cấu gắn tấm bản lề tạo ra móc đai vật liệu hai mặt độc lập chắc chắn, được bảo vệ mà có thể được gài vào và tháo ra nhiều lần và được điều chỉnh.

4. Móc đai theo điểm 3, móc đai này còn bao gồm:

mấu nhỏ được bố trí từ tấm vật liệu bản lề đối diện với bản lề của tấm vật liệu bản lề, trong đó kéo mấu nhỏ tháo cơ cấu gắn tấm bản lề ra khỏi cơ cấu gắn mặt trên.

5. Móc đai theo điểm 3, trong đó vật liệu thứ nhất còn bao gồm chi tiết kéo căng liên kết với lỗ dây đai mà được căng vào dây đai khi dây đai được đảo chiều tự trở lại.

6. Móc đai theo điểm 5, trong đó chi tiết kéo căng bao quanh một phần lỗ dây đai.

7. Móc đai theo điểm 3, trong đó vật liệu thứ nhất và vật liệu thứ hai là các phần của cùng vật phẩm và được ngăn cách bởi lỗ hở.

8. Móc đai theo điểm 3, trong đó vật liệu thứ nhất và vật liệu thứ hai là các đầu đối diện của cùng vật liệu.

9. Móc đai theo điểm 8, trong đó vật liệu thứ nhất và vật liệu thứ hai được ngăn cách bởi lỗ hở.

10. Móc đai theo điểm 3, trong đó vật liệu thứ nhất và vật liệu thứ hai là các phần của túi.

11. Móc đai theo điểm 3, trong đó ít nhất một trong số cơ cấu gắn tấm bản lề, cơ cấu gắn vật liệu thứ hai, cơ cấu gắn mặt dưới, và cơ cấu gắn mặt trên bao gồm vật liệu móc và vòng.

12. Móc đai theo điểm 3, trong đó cơ cấu gắn vật liệu thứ hai bao gồm khay.

13. Móc đai theo điểm 3, trong đó dây đai được nối với vật liệu thứ hai ở điểm cố định và dây đai đảo chiều lại qua điểm cố định.

14. Móc đai nối hai vật liệu, móc đai này bao gồm:

vật liệu thứ nhất bao gồm lỗ dây đai;

vật liệu thứ hai bao gồm:

dây đai được nối với điểm cố định trên vật liệu thứ hai, dây đai này bao gồm:

mặt trên bao gồm cơ cấu gắn mặt trên; và

mặt dưới, đối diện với mặt trên, bao gồm cơ cấu gắn mặt dưới;

cơ cấu gắn vật liệu thứ hai trên vật liệu thứ hai được bố trí ở một mặt của điểm cố định;

tám vật liệu bản lề được bố trí gần cơ cấu gắn vật liệu thứ hai bao gồm cơ cấu gắn tám bản lề; và

trong đó móc đai bao gồm vị trí được cố định chặt khi dây đai được tạo kết cấu để:

đi qua lỗ dây đai;

đảo chiều dây đai tự trở lại và qua điểm cố định;

gắn cơ cấu gắn mặt dưới với cơ cấu gắn vật liệu thứ hai; và

gắn cơ cấu gắn mặt trên với cơ cấu gắn tám bản lề; và

trong đó dây đai được đặt xen kẽ giữa cả cơ cấu gắn vật liệu thứ hai và cơ cấu gắn tám bản lề tạo ra khóa bằng vật liệu hai mặt độc lập chắc chắn, được bảo vệ mà có thể được gài vào và tháo ra nhiều lần và được điều chỉnh.

15. Móc đai theo điểm 14, móc đai này còn bao gồm:

mấu nhỏ được bố trí từ tám vật liệu bản lề đối diện với bản lề của tám vật liệu bản lề, trong đó kéo mấu nhỏ tháo cơ cấu gắn tám bản lề ra khỏi cơ cấu gắn mặt trên.

16. Móc đai theo điểm 14, trong đó vật liệu thứ nhất còn bao gồm chi tiết kéo căng liên kết với lỗ dây đai mà được căng vào dây đai khi dây đai được đảo chiều tự trở lại.

17. Móc đai theo điểm 14, trong đó vật liệu thứ nhất và vật liệu thứ hai là các phần của cùng vật phẩm và được ngăn cách bởi lỗ hở.

18. Móc đai theo điểm 14, trong đó vật liệu thứ nhất và vật liệu thứ hai là các đầu đối diện của cùng vật liệu và được ngăn cách bởi lỗ hở.

19. Móc đai theo điểm 14, trong đó ít nhất một trong số cơ cấu gắn tấm bản lề, cơ cấu gắn vật liệu thứ hai, cơ cấu gắn mặt dưới, và cơ cấu gắn mặt trên bao gồm vật liệu móc và vòng.

FIGURE 1A (Tình trạng kỹ thuật)

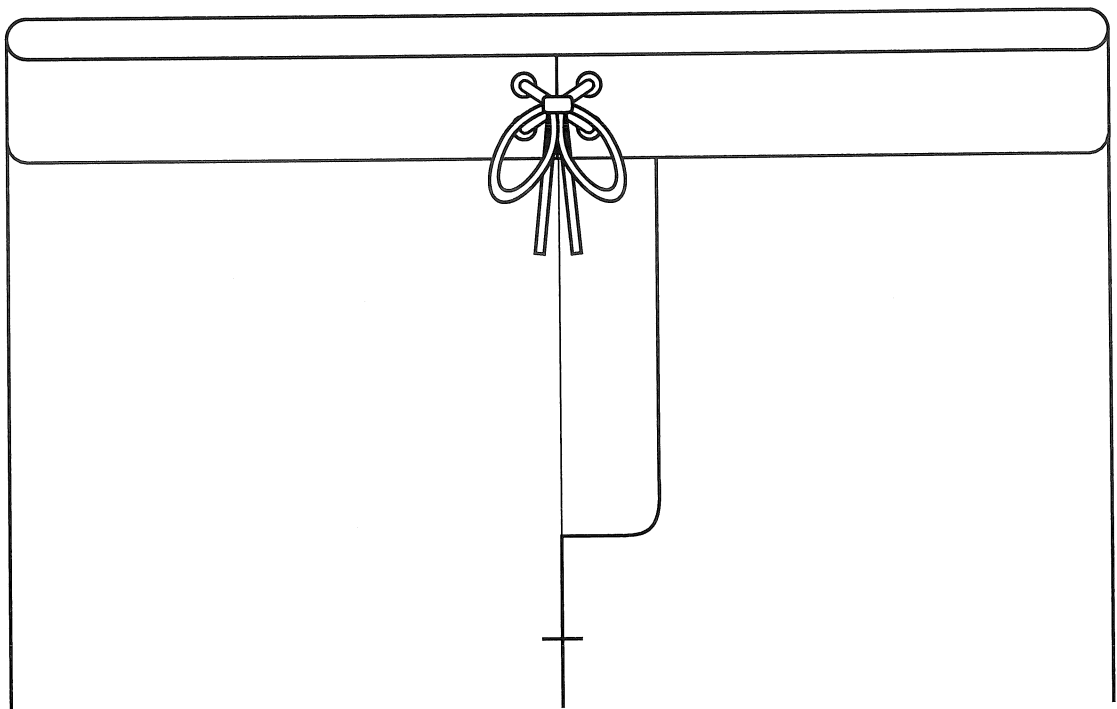


FIGURE 1B (Tình trạng kỹ thuật)

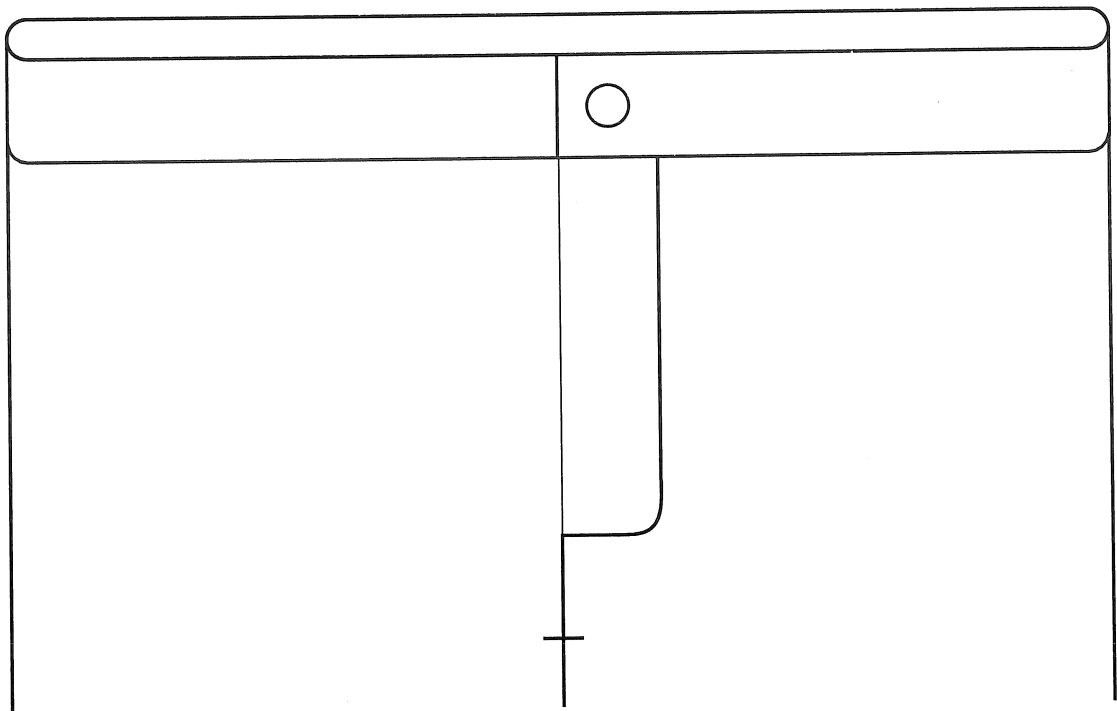


FIGURE 1C (Tình trạng kỹ thuật)

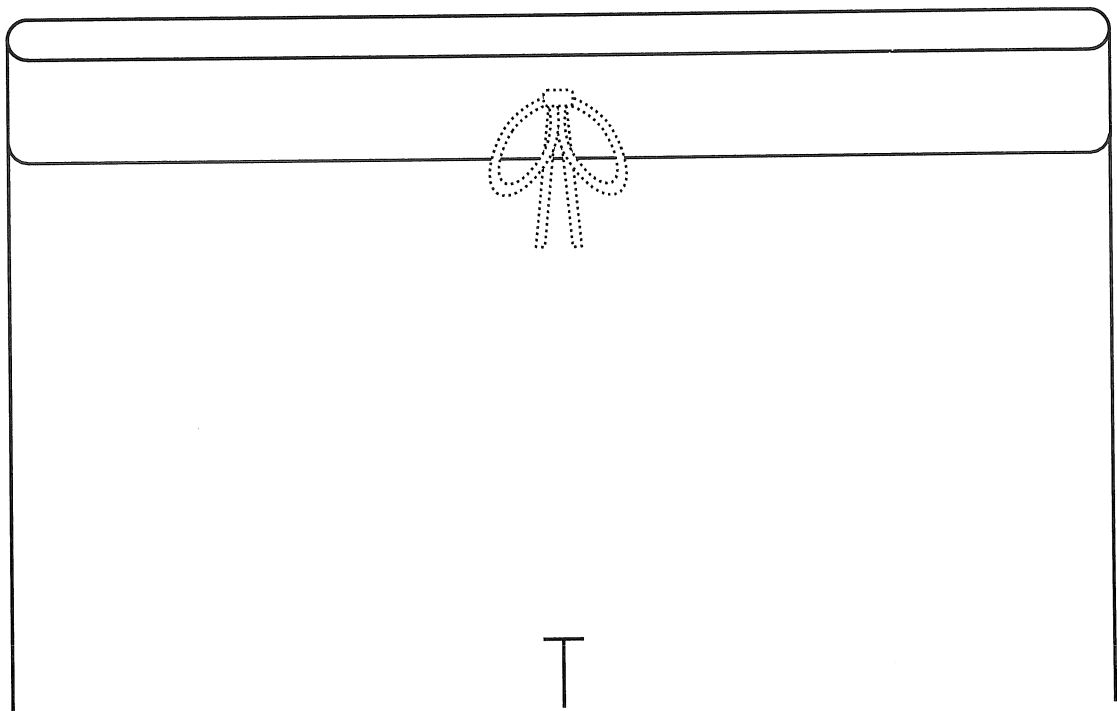
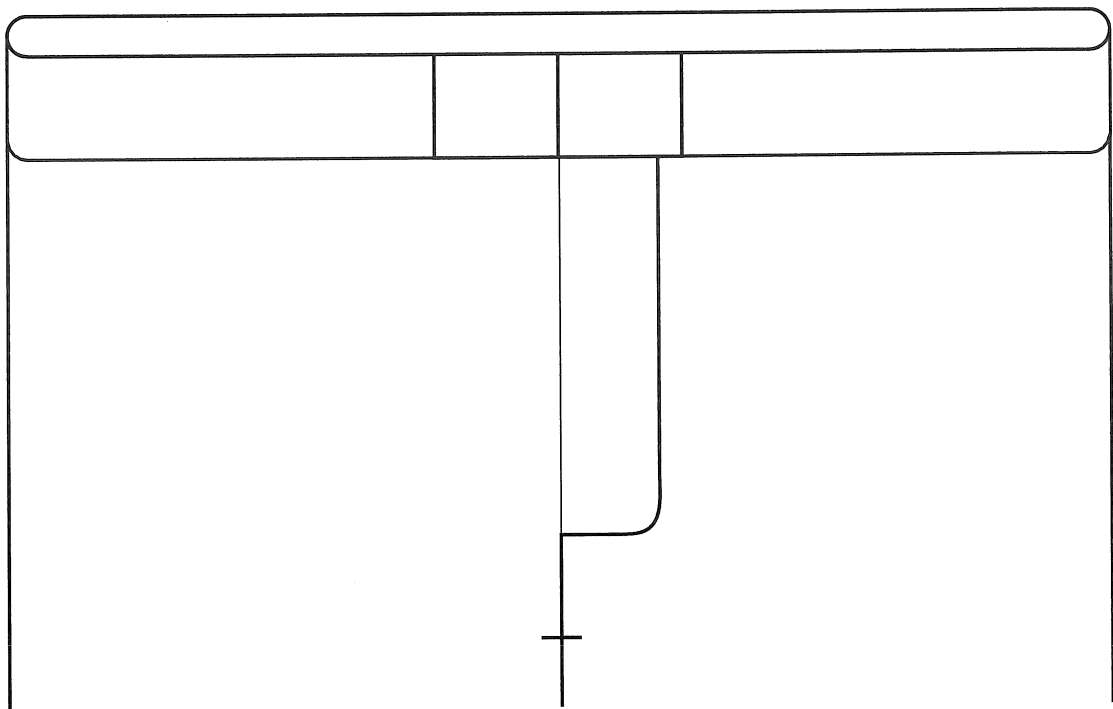


FIGURE 1D (Tình trạng kỹ thuật)



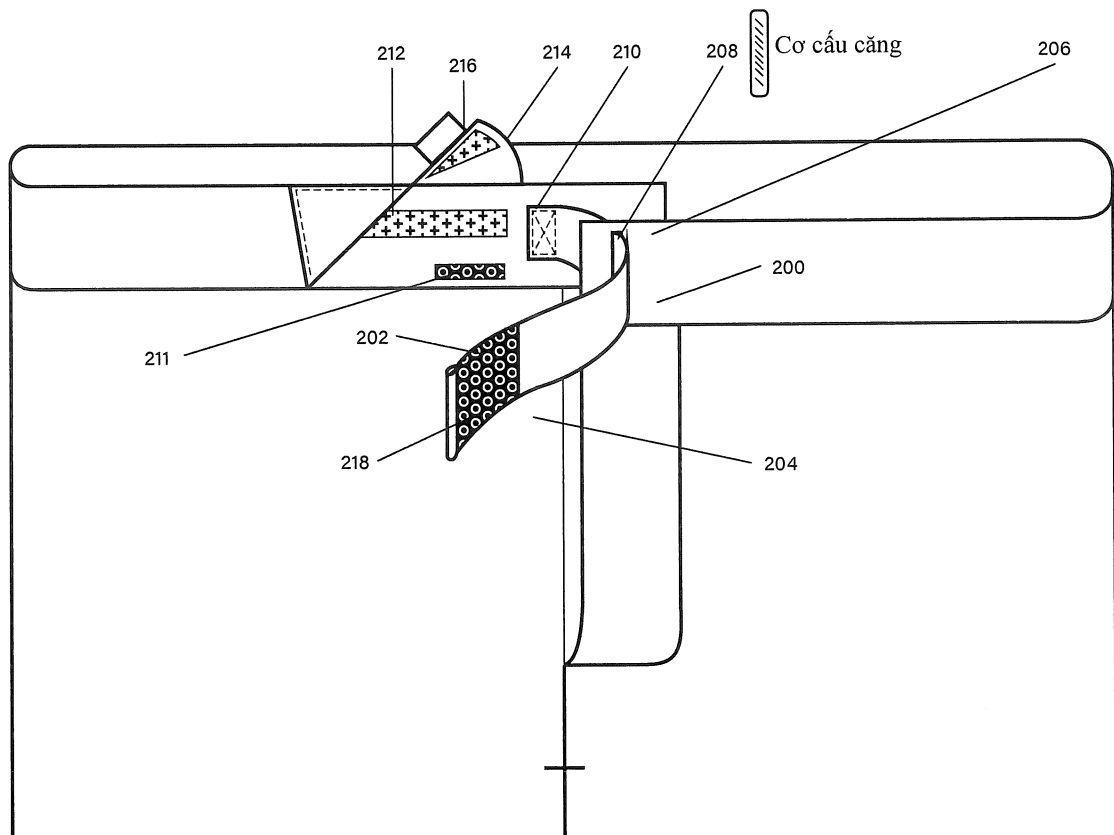


FIGURE 2A

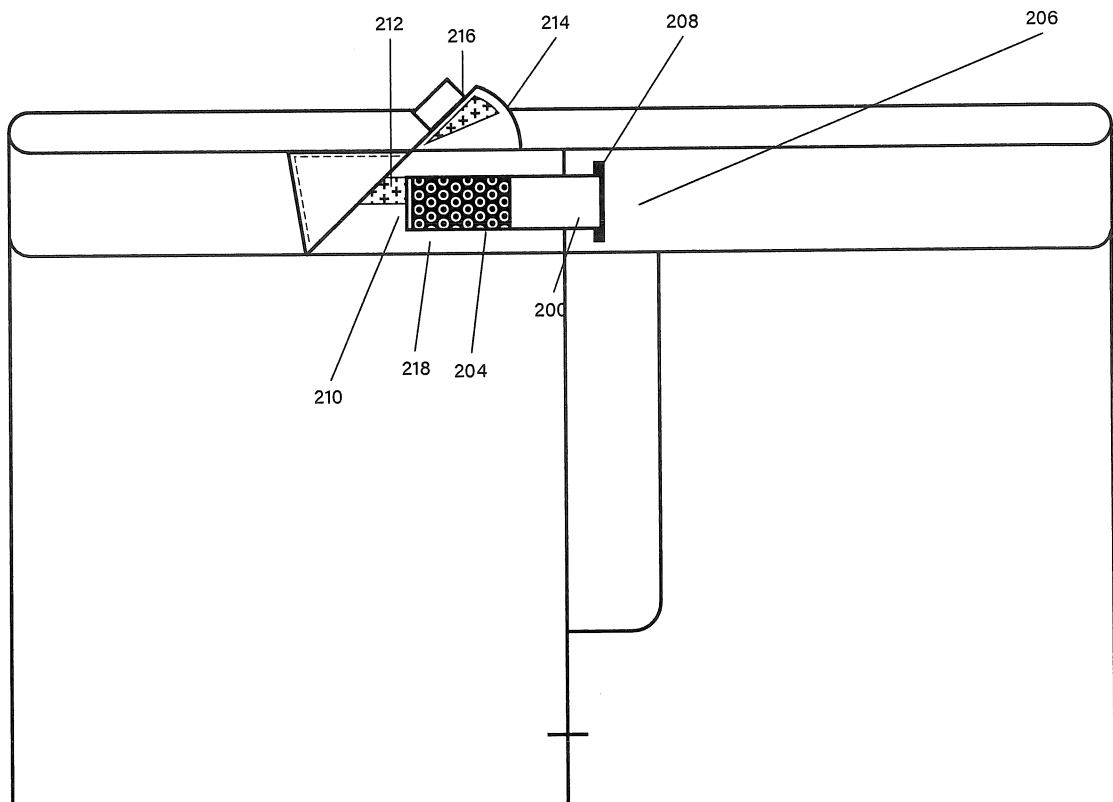


FIGURE 2B

FIGURE 2C

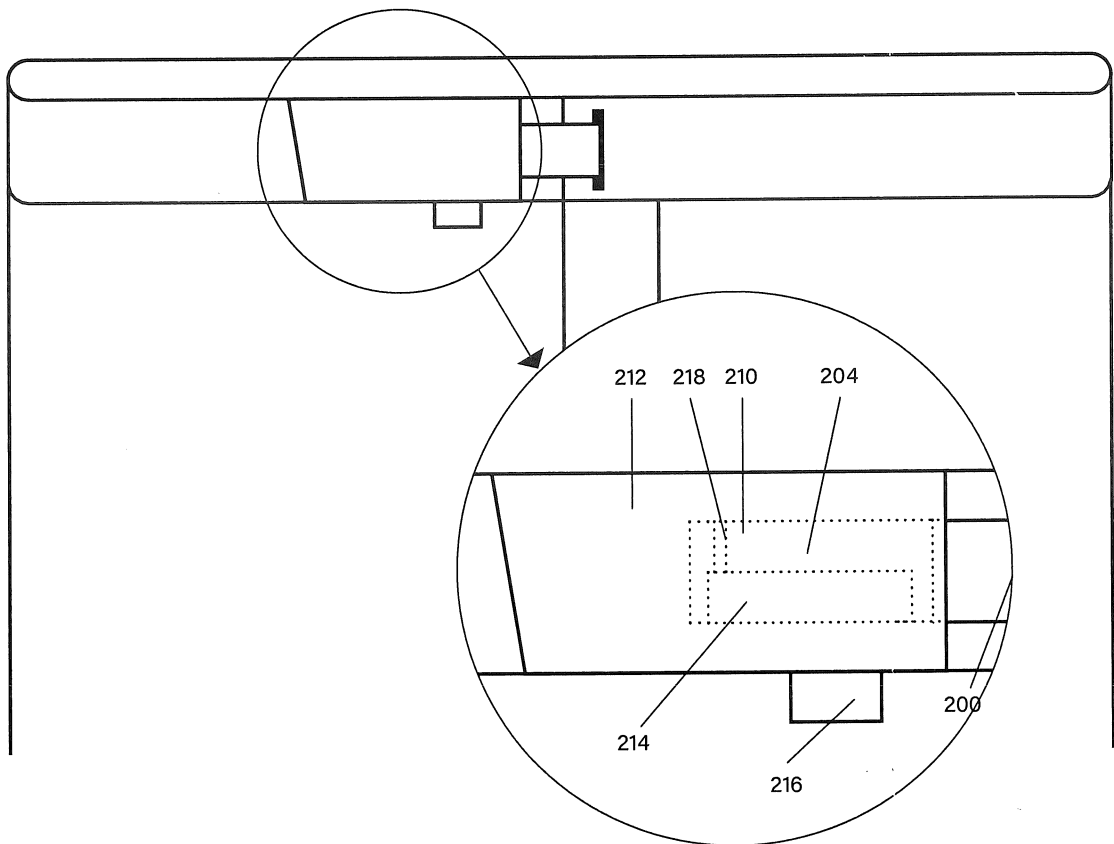


FIGURE 2D

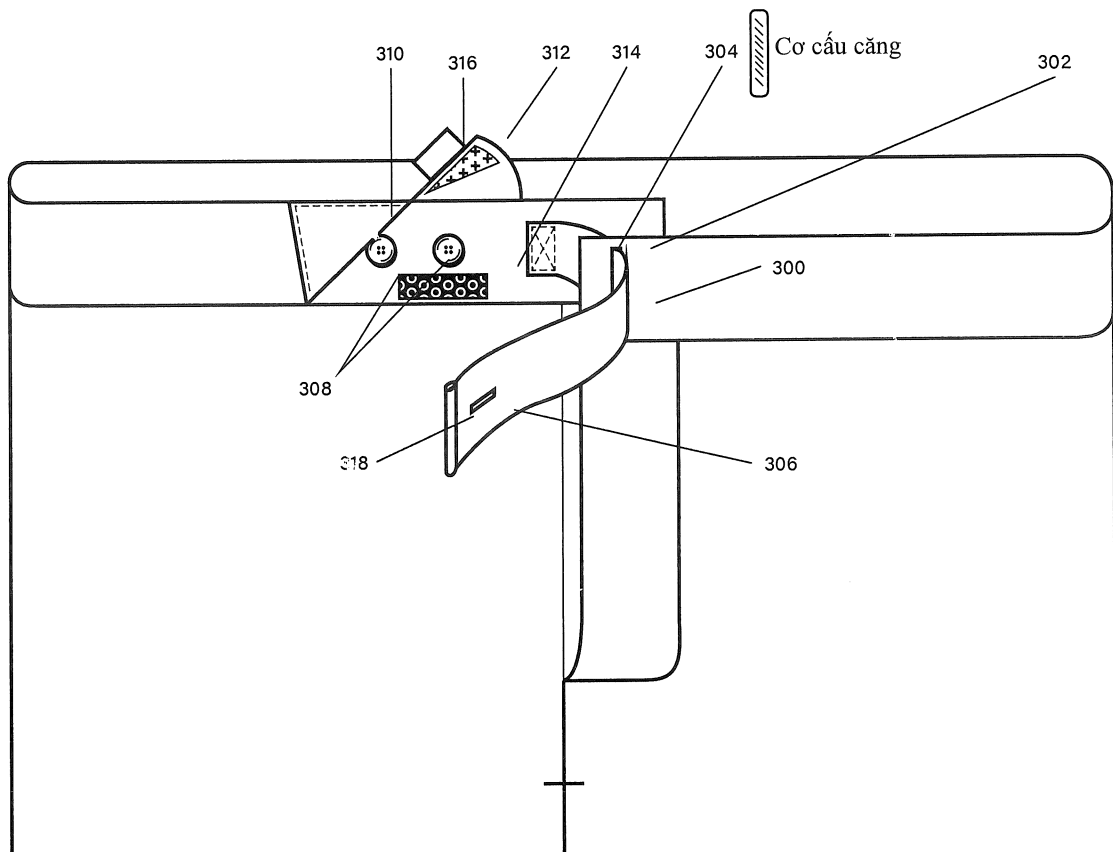


FIGURE 3

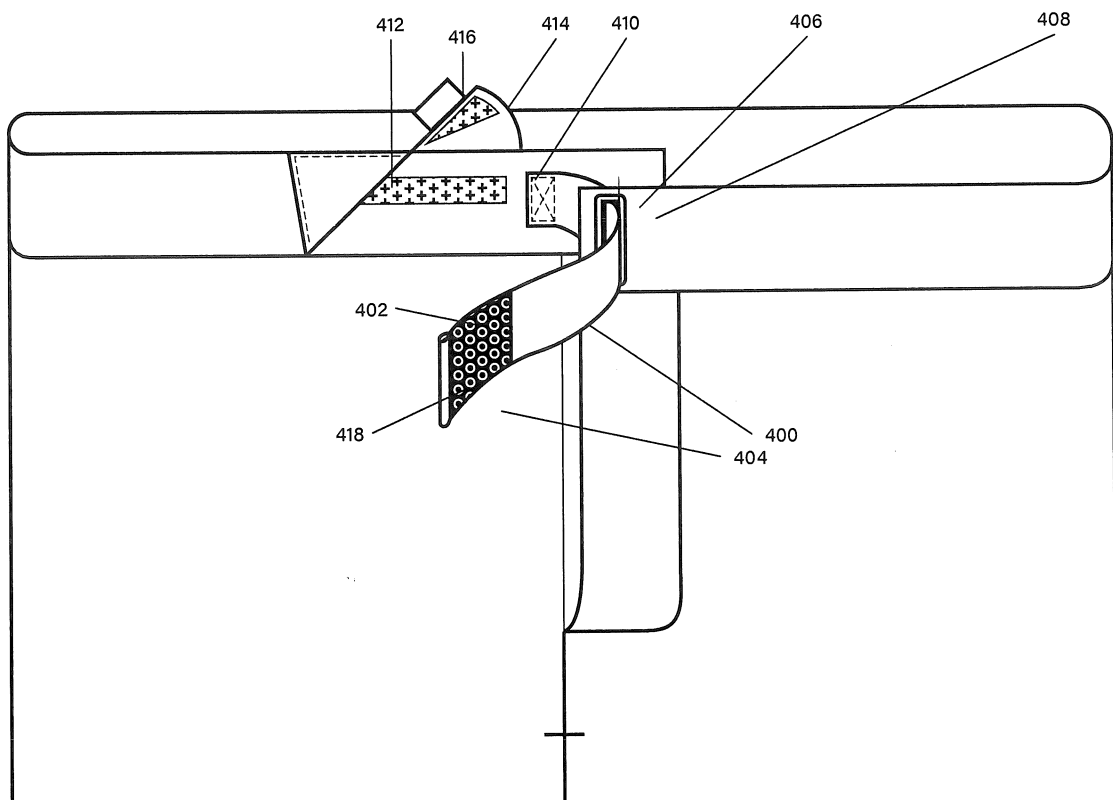


FIGURE 4

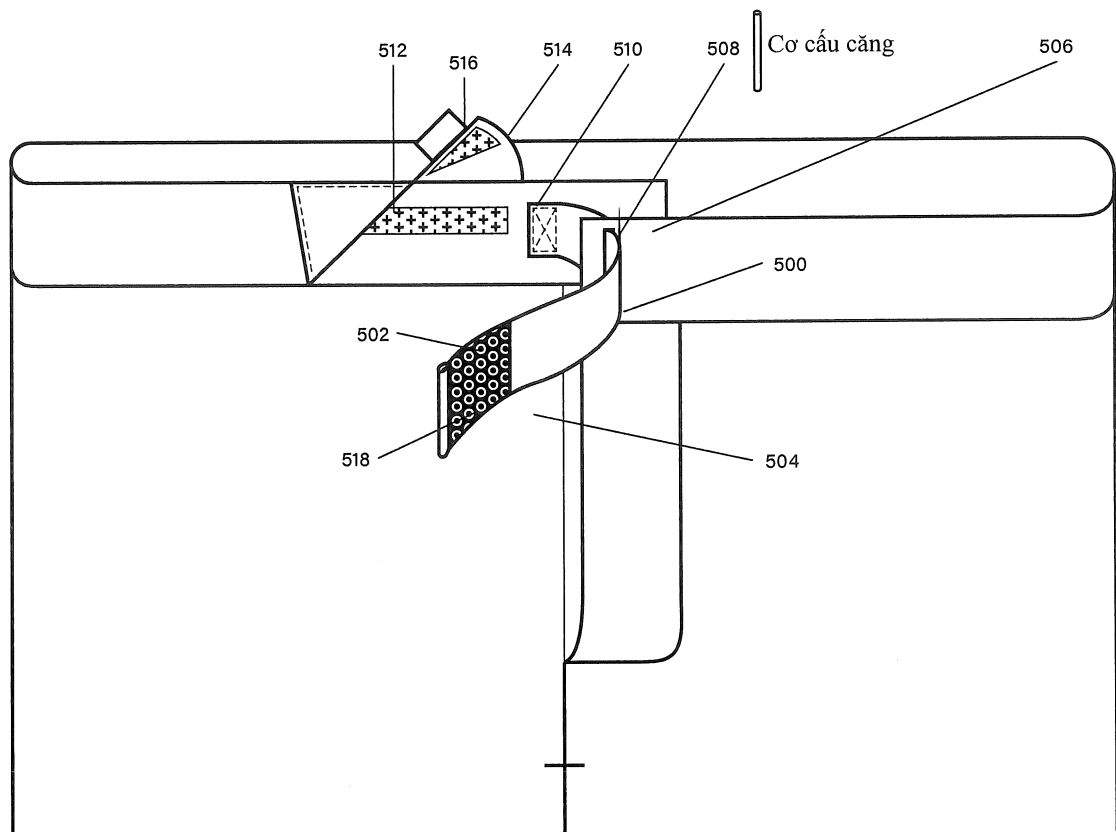


FIGURE 5

FIGURE 6A

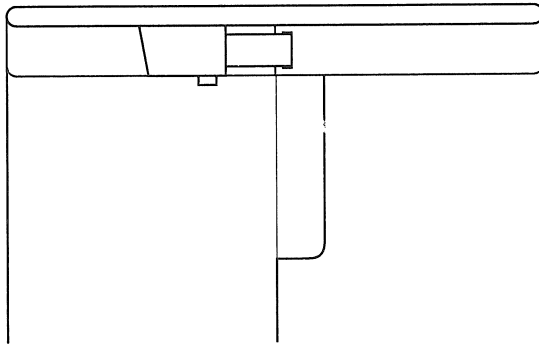


FIGURE 6B

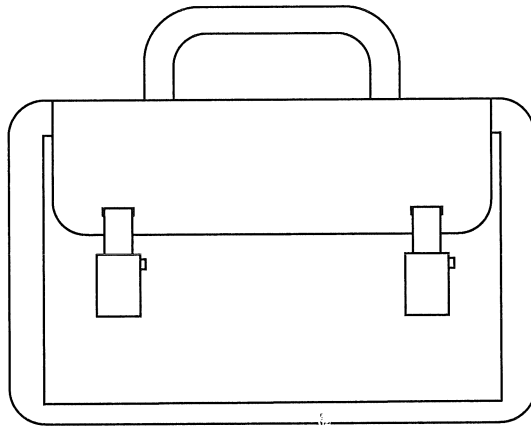
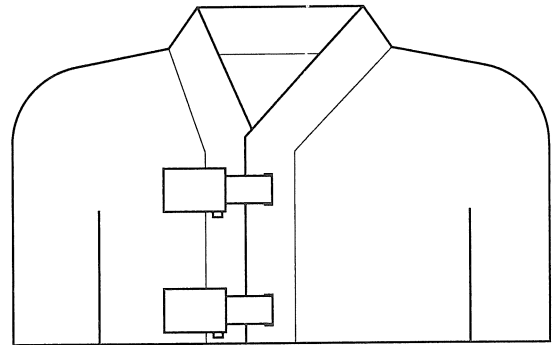


FIGURE 6C

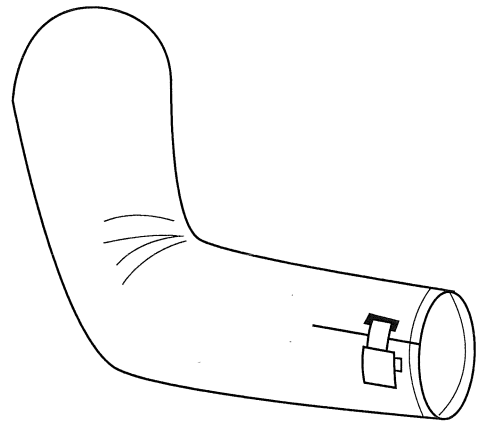


FIGURE 6D